

ĐỜI THÙA

NAM CAO

KẾT QUẢ CẨN ĐẠT

- Hiểu được bi kịch tinh thần đau đớn của người nghệ sĩ nghèo có hoài bão trong xã hội cũ và thái độ thương cảm trân trọng của Nam Cao đối với họ.
- Thấy được nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật, nghệ thuật kể chuyện và ngôn ngữ đặc sắc của tác giả.

TIỂU DẪN

Truyện ngắn *Đời thừa* được đăng lần đầu trên tuần báo *Tiểu thuyết thứ bảy*. Truyện tập trung đi sâu vào tần bi kịch tinh thần đau đớn, dai dẳng của người trí thức nghèo khao khát sống cuộc sống có ý nghĩa, ôm ấp một "hoài bão lớn" về sự nghiệp văn chương có ích cho xã hội, nhưng cuối cùng chỉ vì gánh nặng cơm áo gia đình mà phải sống cuộc sống vô nghĩa, vô ích, một "đời thừa". Và khi đã sống "thừa" thì những điều quý giá trong tư cách làm người – như "lòng thương" – cũng dần dần bị đánh mất.

Văn bản dưới đây có lược một số đoạn.

*
* *

1. Từ ngửng mặt lên nhìn Hộ ba lần. Ba lần, Từ muốn nói, nhưng lại không dám nói. Hắn đang đọc chăm chú quá. Đôi lông mày rậm của hắn chau chầu lại với nhau và hơi xêch lên một chút. Đôi mắt sáng quắc có vẻ lồi ra. Cái trán rộng hơi nhăn. Đôi lưỡng quyền⁽¹⁾ đứng sừng sững trên bờ hai cái hố sâu của má thì bóng nhẫy. Cả cái mũi cao và thẳng tắp cũng bóng lên như vậy. Cái mặt hốc hác ấy, nghiêng nghiêng bên trên quyền sách, trông khắc khổ đến thành dữ tợn. Từ thấy sợ...

(Lược một đoạn : Từ hồi tưởng lại việc Hộ đã cứu vớt, cứu mang mẹ con Từ khi Từ bị tình phu, những ngày tháng yêu thương và hạnh phúc,... Còn Hộ nghĩ : "đáng lẽ Hộ phải sung sướng lắm").

(1) Lưỡng quyền : gò má.

Nhưng Hộ chỉ sung sướng được ít lâu thôi. Sau cái hành vi đẹp của hắn, và cái hành vi ấy được trả công bằng một tình yêu rất êm đềm, hắn chỉ còn nghĩ đến gia đình, chỉ cốt làm sao nuôi được gia đình. Hộ vốn nghèo. Hắn là một nhà văn, trước kia, với cách viết thận trọng của hắn, hắn chỉ kiếm được vừa đủ để một mình hắn sống một cách eo hẹp, có thể nói là cực khổ. Nhưng bấy giờ hắn chỉ có một mình. Đói rét không có nghĩa lí gì đối với gã trẻ tuổi say mê lí tưởng. Lòng hắn đẹp. Đầu hắn mang một hoài bão lớn. Hắn khinh những lo lắng tằn mòn về vật chất. Hắn chỉ lo vun trồng cho cái tài của hắn ngày một thêm nở. Hắn đọc, ngẫm nghĩ, tìm tòi, nhận xét và suy tưởng không biết chán. Đối với hắn lúc ấy, nghệ thuật là tất cả ; ngoài nghệ thuật không còn gì đáng quan tâm nữa. Hắn băn khoăn nghĩ đến một tác phẩm nó sẽ làm mờ hết các tác phẩm khác cùng ra một thời... Thế rồi, khi đã ghép đời Từ vào cuộc đời của hắn, hắn có cả một gia đình phải chăm lo. Hắn hiểu thế nào là giá trị của đồng tiền ; hắn hiểu những nỗi đau khổ của một kẻ đàn ông khi thấy vợ con mình đòi rách. Những bận rộn tẹp nhẹp, vô nghĩa lí nhưng không thể không nghĩ tới, ngốn một phần lớn thì giờ của hắn. Hắn phải cho in nhiều cuốn văn viết vội vàng. Hắn phải viết những bài báo để người ta đọc rồi quên ngay sau lúc đọc. Rồi mỗi lần đọc lại một cuốn sách hay một đoạn văn kí tên mình, hắn lại đỏ mặt lên, cau mày, nghiến răng vò nát sách và mắng mình như một thằng khốn nạn... Khốn nạn ! Khốn nạn ! Khốn nạn thay cho hắn ! Bởi vì chính hắn là một thằng khốn nạn ! Hắn chính là một kẻ bất lương ! Sự cầu thả trong bất cứ nghề gì cũng là một sự bất lương rồi. Nhưng sự cầu thả trong văn chương thì thật là đê tiện. Chao ôi ! Hắn đã viết những gì ? Toàn những cái vô vị, nhạt nhẽo, gọi những tình cảm rất nhẹ, rất nông, diễn một vài ý rất thông thường quấy loãng trong một thứ văn bằng phẳng và quá ư dễ dãi. Hắn chẳng đem một chút mới lạ gì đến văn chương. Thế nghĩa là hắn là một kẻ vô ích, một người thừa. Văn chương không cần đến những người thợ khéo tay, làm theo một vài kiểu mẫu đưa cho. Văn chương chỉ dung nạp những người biết đào sâu, biết tìm tòi, khai những nguồn chưa ai khai, và sáng tạo những cái gì chưa có... Hắn nghĩ thế và buồn, buồn lắm ! Còn gì buồn hơn chính mình lại chán mình ? Còn gì đau đớn hơn cho một kẻ vẫn khát khao làm một cái gì nâng cao giá trị đời sống của mình, mà kết cục chẳng làm được cái gì, chỉ những lo cơm áo mà đùi mệt ? Hắn để mặc vợ con khổ sở ư ? Hắn bỏ liều, hắn ruồng rẫy chúng, hắn hi sinh như người ta vẫn nói ư ? Đã một vài lần hắn thấy ý nghĩ trên đây thoáng qua đầu. Và hắn nghĩ đến câu nói hùng hồn của một nhà triết học kia : "Phải biết ác, biết tàn nhẫn để sống cho mạnh mẽ". Nhưng hắn lại nghĩ thêm rằng : Từ rất đáng yêu, rất đáng thương, hắn có thể hi sinh tình yêu, thứ tình yêu vị kí di ; nhưng hắn không thể bỏ lòng thương ; có lẽ hắn nhu nhược, hèn nhát, tầm thường, nhưng hắn vẫn còn được là người ; hắn là người chứ không phải là một thứ quái vật bị sai khiến bởi lòng tự ái. Kẻ mạnh không phải là kẻ giẫm lên vai kẻ khác để thoả mãn lòng ích kỉ. Kẻ mạnh chính là

kẻ giúp đỡ kẻ khác trên đồi vai mình. Vả lại, hèn biết bao là một thằng con trai không nuôi nổi vợ con thì còn mong làm nên trò gì nữa ?... Hắn tự bảo : "Ta dành phí đi một vài năm để kiếm tiền. Khi Từ đã có một số vốn con để làm ăn ! Sự sinh hoạt lúc này chẳng dễ dàng đâu !". Từ khi đứa con này chưa kịp lớn lên, đứa con khác đã vội ra, mà đứa con nào cũng nhiều đen, nhiều sài, quấy rức, khóc mếu suốt ngày đêm và quanh năm uống thuốc. Từ săn sóc chúng đã đủ ốm người rồi, chẳng còn có thể làm thêm một việc khác nữa. Họ điên người lên vì phải xoay tiền. Hắn còn điên lên vì con khóc, nhà không lúc nào được yên tĩnh để cho hắn viết hay đọc sách. Hắn thấy mình khổ quá, bức bối quá. Hắn trở nên cau có và gắt gỏng. Hắn gắt gỏng với con, với vợ, với bất cứ ai, với chính mình. Và nhiều khi, không còn chịu nổi cái không khí bức túc ở trong nhà, hắn đang ngồi bỗng đứng phắt lên, mắt chan chứa nước, mặt hầm hầm, vùng vằng đi ra phố, vừa đi vừa nuốt nghẹn. Hắn đi lang thang, không chủ đích gì. Rồi khi gió mát ở bên ngoài đã làm cái trán nóng bừng nguội bớt đi và lòng trút nhẹ được ít nhiều uất giận, hắn tạt vào một tiệm giải khát nào mà uống một cốc bia hay cốc nước chanh. Hắn tìm một người bạn thân nào để nói chuyện văn chương, ngỏ ý kiến về một vài quyển sách mới ra, một vài tên kí mới trên các báo, phác họa một cái chương trình mà hắn biết ngay khi nói là chẳng bao giờ hắn có thể thực hành, rồi lặng lẽ nghĩ đến cái tác phẩm dự định từ mấy năm nay để mà chán ngán. Hắn thử mặt ra như một kẻ phải đi đây, một buổi chiều âm thầm kia, ngồi trong một làn khói nặng u buồn mà nhớ quê hương. Hắn cũng nhớ nhung một cái gì rất xa xôi... những梦 đẹp ngày xưa... một con người rất đáng yêu đã chẳng là mình nữa. Hắn lắc đầu tự bảo : "Thôi thế là hết ! Ta đã hỏng ! Ta đã hỏng dứt rồi". Và hắn nghĩ đến cái tên hắn đang mò dần dần sau những tên khác mới trôi ra, rực rỡ hơn... Rồi hắn ra về, thờ thẫn. Những sự bức túc đã chìm đi. Lòng hắn không còn sôi nổi nữa, nhưng rã buồn...

(*Lược một đoạn* : Cuộc sống gia đình càng khó khăn, Họ càng đau khổ dần vặt vì vỡ mộng, hoài bão tiêu tan. Anh tìm đến với bia rượu. Mỗi lần say anh trở thành một kẻ vũ phu đáng sợ và khi tỉnh rượu lại ân hận, thở thót, hứa hẹn với Từ như một người chồng tốt... Mạch truyện trở về hiện tại, kể tiếp việc Họ đang đọc văn "chăm chú quá", bỗng nhiên ngẩng mặt lên trò chuyện với Từ.)

2. Nhưng Họ bỗng ngoảnh mặt lên. Hắn vừa gặp được một đoạn hay lắm nên ngừng đọc, ngắm nghĩ và để cho cái khoái cảm ngân ra trong lòng. Đôi mắt hắn, tuy mới rời trang sách đã nhìn ngay lại phía Từ. Hắn mỉm cười, Từ cũng mỉm cười. Hắn bảo :

– Nay, Từ à... Nghĩ cho kĩ, đời tôi không đáng khổ mà hoá khổ, chính tôi làm cái thân tôi khổ, tôi mê văn quá nên mới khổ. Ấy thế, mà tuy khổ thì khổ thật, nhưng thử có người giàu bạc vạn nào thuận đổi lấy cái địa vị của tôi, chưa chắc tôi đã đổi. Tôi cho rằng : những khi được đọc một đoạn văn như đoạn này, mà lại hiểu

được tất cả cái hay, thì đâu ăn một món ăn ngon đến đâu cũng không thích bằng. Sướng lắm ! Sao thiên hạ lại có người tài đến thế ? Minh tính : người ta tả cái cảnh một người nhớ quê hương chỉ mất có ba câu, đúng ba câu !... Minh có hiểu không ?... Ba câu giản dị một cách không ngờ mà hay được đến như thế này...

Hắn đọc lại đoạn văn. Hắn dịch nghĩa để Từ nghe. Hắn giảng giải cho Từ. Tuy Từ chẳng hiểu được bao nhiêu, nhưng cũng tin lời hắn lắm. Từ giữ mãi nụ cười hiền dịu trong khi nghe hắn nói. Khi hắn ngừng nói đã được một lúc khá lâu, Từ mới làm như chợt nhớ :

- Có lẽ hôm nay đã là mồng hai, mồng ba tây rồi, mình nhỉ ?
- À phải ! Hôm nay mồng ba... Giả mình không hỏi tôi thì tôi quên... Tôi phải đi xuống phố.

Từ nhắc khéo :

- Hèn nào mà em thấy người thu tiền nhà sáng nay đã đến...

Hộ sầm mặt lại :

– Tiên nhà... tiên giặt... tiên thuốc... tiên nước mắm... Còn chịu tất ! Tháng vừa rồi tiêu tốn quá, mới mồng mười đã hết tiền. May mà còn có đất mua chịu được.

Hắn nghĩ đến món tiền hắn đã tiêu phí mấy hôm đầu tháng. Mỗi lần hắn bức tức hay chán nản, hắn lại đi uống rượu, thành thử hết tiền sớm. Từ không hé môi phàn nàn nửa tiếng, nhưng cả tháng Từ ăn và bắt các con ăn kham khổ, thường thường đòi nữa ! Quà sáng thì bỏ hắn, có khi bữa tối cũng chịu nhịn cơm, ăn cháo. Hộ trông thấy thế, thương vợ, thương con quá, và ân hận vì mình đã tiêu quá trớn. Bởi vậy suốt từ mồng mười đến hết tháng, hắn không ra khỏi nhà để chẳng phải tiêu thêm tí gì...

Hắn vừa mặc quần áo, vừa nhắc thăm trong trí :

- Nhất định hôm nay không đi đâu cả... Lấy tiền xong là về ngay...

Nhưng Từ bảo :

– Minh đi phố thì đi ăn nhé. Còn có ít gạo chỉ đủ cho lũ trẻ. Em chả đóng thêm nữa, để mai trả tiền rồi lấy thêm luôn một thê... Em không để cơm mình đâu đấy... Nhà chẳng còn gì ăn...

Hộ hơi cau mày. Bởi vì hắn sợ bước vào tiệm ăn lắm. Hắn có thể gặp ở đây một vài người bạn... và khi ấy thì... ôi thôi ! Mặc kệ gia đình và những cái gì còn lại !... Hắn sẽ uống rất khoẻ, nói toàn những chuyện vá trời lấp biển, rồi đi la cà đến hết đêm mới về. Hắn nghĩ ngợi một chút rồi hắn bảo :

- Được ! Tôi sẽ mua cái gì về để cả nhà cùng ăn.
- Đừng phiền nữa ! Em cứ cho chúng nó ăn cơm trước rồi đi ngủ.

– Đừng ăn trước... Đợi tôi đem thức ăn về, ăn một thê. Tôi về sớm. Cả tháng chúng nó đói khát, khổ sở, hôm nay có tiền cung nên cho chúng nó một bữa ăn ra hồn.

Từ mỉm cười :

– Vẽ chuyện !

Hắn mỉm cười, đáp lại. Hắn lại gần Từ, cúi xuống nắm lấy tay đứa bé và gọi nó. Mặt hắn và mặt Từ ghé sát. Hắn cố ý khẽ chạm môi mình vào má Từ một cái, Từ vờ giũ mấy cái bụi ở tay áo hắn. Vợ chồng nhìn nhau âu yếm. Hắn vuốt má Từ một cái rồi ra đi.

3. Ở toà báo ra, Hộ đi thẳng tới một hiệu thịt quay. Hắn định mua mấy hào thịt, vài cái bánh tây, gói đem về. Lòng hắn sáng bừng. Hắn tưởng tượng ra cái cảnh lũ con hau ăn và đói khát, rón thịt bằng tay và ăn những miếng bánh thật to, miệng phùng phardu và môi bóng nhòn những mỡ. Cái cảnh thô tục và cảm động ! Hắn sẽ cười thoả thích. Còn Từ sẽ ngồi bên hắn mà nhìn chúng, đôi mắt sung sướng và thương hại loang loáng ướt... Đến trước cửa hiệu thịt quay, Hộ dừng lại. Hắn cẩn thận nhìn trước, nhìn sau, trước khi vào. Một người quen có thể đi qua, và nếu họ bắt gặp hắn đang cố nhét một gói thịt vào túi áo !... Không ! Không có gì đáng ngại, ngoài đường phố... Nhưng trong hiệu, một thiếu nữ đẹp đang mặc cả... Hắn đành đợi vậy. Trong khi đợi, hai tay chắp sau lưng, hắn làm ra vẻ đợi một người bạn vừa vào một nhà nào gần đấy. Bỗng một bàn tay đập vào vai khiến hắn giật mình quay lại.

(*Lược một đoạn : Hộ gặp Trung và Mão, biết tin cuốn Đường về của một người bạn sắp được dịch ra tiếng Anh, không cưỡng lại được nỗi bức xúc trong lòng, anh lại đi uống rượu.*)

Hộ đã quên hắn vợ con. Hắn chỉ còn háo hức muốn biết thêm về việc quyển *Đường về* của Quyền được dịch ra tiếng Anh. Hắn bám lấy Mão và Trung. Ba người vào một tiệm giải khát ở Bờ Hồ. Và chỉ độ nửa giờ sau, Mão và Trung đã thấy Hộ đỏ tai, động một cái vỏ chai bia xuống mặt bàn :

– Cuốn *Đường về* chỉ có giá trị địa phương thôi, các anh có hiểu không ? Người ta dịch nó vì muốn biết phong tục của mọi nơi. Nó chỉ tả được cái bể ngoài của xã hội. Tôi cho là xoàng lầm ! Một tác phẩm thật giá trị, phải vượt lên bên trên tất cả các bờ cõi và giới hạn, phải là một tác phẩm chung cho cả loài người. Nó phải chứa đựng được một cái gì lớn lao, mạnh mẽ, vừa đau đớn, lại vừa phấn khởi. Nó ca tụng lòng thương, tình bác ái, sự công bình... Nó làm cho người gần người hơn. Như thế mới thật là một tác phẩm hay, các anh có hiểu không ? Tôi chưa thất vọng đâu ! Rồi các anh xem... Cả một đời tôi, tôi sẽ chỉ viết một quyển thôi, nhưng quyển ấy sẽ ăn giải Nô-ben⁽¹⁾ và dịch ra đủ mọi thứ tiếng trên toàn cầu !

(1) Giải Nô-ben : giải thưởng quốc tế hàng năm, được đặt ra từ năm 1901, theo di chúc của nhà hoá học và công nghệ Thụy Điển An-phrết Nô-ben (1837 - 1896). Đây là một giải thưởng lớn, trao cho những người có đóng góp xuất sắc trên nhiều lĩnh vực, trong đó có sáng tác văn học.

Trung gật gù cười, vẫn cái cười lèng lẽ của y. Mão thì cười hò hố. Họ không cười, mặt căng lên vì hứng khởi⁽¹⁾. Hắn nói say sưa lắm. Và đến lúc đèn phố bật, Trung và Mão muôn về, Họ bảo luôn :

– Thong thả đã ! Đi đâu mà vội ? Chúng mình đi uống rượu... Tôi có tiền...

*
* *

4. Sáng hôm sau. Hắn thức dậy trên cái giường nhà hắn. Hắn thấy mình mẩy đau như đâm, đầu nặng, miệng khô và đắng. Cổ thì ráo và rất cháy. Hắn đưa tay với ấm nước ở trên bàn để uống. Ẩm nước đầy và nước hắt còn ấm. Đó là sự ý tứ của Từ. Họ hiểu thế, và lòng buồn nao nao. Bởi hắn lờ mờ nhớ ra rằng : hình như đêm qua hắn say rượu, đi la cà chán rồi về, lại gây sự với Từ ; hình như hắn lại đánh cả Từ, đuổi Từ đi, rồi mới đóng cửa lại và đi ngủ,... Hắn đột nhiên hoảng sợ, nhởn dậy, mắt nhốn nhác tìm Từ. Nhưng không ! Từ vẫn còn nhà... Chắc hắn trong lúc quá say, hắn già cửa nhưng chưa già được, thành thử khi thấy hắn ngủ mệt rồi, Từ lại bế con vào. Bây giờ Từ đang thiếp đi trên võng, đứa con nhỏ nằm bên. Từ vốn dậy sớm quen. Sáng nay, chắc Từ mệt quá, vừa mới lịm đi, nên mới ngủ trưa như thế. Đầu Từ ngoeo về một bên. Một tay Từ trật ra ngoài mép võng, sã xuống, cái bàn tay hơi xoè ra lồng lẻo. Dáng nằm thật là khó nhọc và khổ não. Hắn bùi ngùi. Chao ôi ! Trông Từ nằm thật đáng thương ! Hèn chi mà Từ khổ cả một đời người ! Cái tướng vất vả lộ ra cả đến trong giấc ngủ. Họ nhớ ra rằng : một đôi lúc, nếu nhìn kỹ thì Từ khó mặt lắm. Đột nhiên Họ này ra ý muốn lại gần Từ, nhìn kỹ xem mặt Từ lúc bây giờ ra sao ? Hắn rón rén, đi chân không lại. Hắn ngồi xổm ngay xuống đất, bên cạnh võng và cố thở cho thật khẽ. Hắn ngắm nghía mặt Từ lâu lắm. Da mặt Từ xanh nhợt ; môi nhợt nhạt ; mi mắt hơi tim tím và xung quanh mắt có quầng, đôi má đã hơi hóp lại khiến mặt hơi có cạnh. Họ khẽ thở dài và lắc đầu ái ngại. Hắn dịu dàng nắm lấy tay sã xuống của Từ. Cái bàn tay lùng củng rặt những xương ! Trên mu bàn tay, những đường gân xanh bóng ra, làn da mỏng và xanh trong, xanh lọc. Cái cổ tay mỏng mảnh. Tất cả lộ một cái gì mềm yếu, một cái gì ẻo lả, cần được hắn che chở và bênh vực... một vẻ bạc mệnh, một cái gì đau khổ và chật vật, cần được hắn vỗ về an ủi... Thế mà hắn đã làm gì để cho đời Từ đỡ khổ hơn ? Hắn đã làm gì để cho Từ khỏi khổ ? Nước mắt hắn bật ra như nước một quả chanh mà người ta bóp mạnh. Và hắn khóc... Ôi chao ! Hắn khóc ! Hắn khóc nức nở, khóc như thể không ra tiếng khóc. Hắn ôm chặt lấy cái bàn tay bé nhỏ của Từ vào ngực mình mà khóc. Từ thức dậy, Từ hiểu ngay, không cần hỏi một câu nào cũng hiểu. Và Từ cảm động. Mắt Từ giàn giụa nước. Từ khẽ rút tay ra, vòng lên cổ chồng, nhẹ nhàng níu hắn vào, để hắn gục đầu lên cạnh ngực Từ. Hắn lại càng khóc to hơn và cố nói qua tiếng khóc :

(1) *Hứng khởi* : tâm trạng vui thích, nức lòng.

- Anh... anh... chỉ là... một thằng... khốn nạn !...
– Không !... Anh chỉ là một người khổ sờ !... Chính vì em mà anh khổ...

Từ bảo thế. Tay Từ níu mạnh hơn một chút. Ngực Từ thốn thúc. Từ chực ngả đầu sát vào vai Hộ. Nhưng đứa con, bị giằng, khóc thét lên. Từ vội buông chồng ra để vỗ con. Tiếng vẫn còn ướt lệ, Từ dỗ nó :

- A ! Mợ đây ! Mợ đây mà ! Ôi chao ! Con tôi nó giật mình... Mợ thương...
Hộ đã tránh chồ để Từ đưa vồng... Từ vừa đưa, vừa hát :

*Ai làm cho khói lén giờ,
Cho mưa xuống đất, cho người biệt li ;
Ai làm cho Nam, Bắc phân kì,
Cho hai hàng lệ đầm đìa tấm thân...*

(Nam Cao – Tác phẩm, tập II, NXB Văn học, Hà Nội, 1977)

HƯỚNG DẪN HỌC BÀI

1. Dựa vào nội dung truyện ngắn, hãy nêu rõ :
 - a) Ý nghĩa của hai chữ "đời thừa" được dùng làm tên truyện.
 - b) Việc tự ý thức được tình trạng sống "thừa" như thế cho thấy đặc điểm nổi bật gì ở nhân vật trí thức của Nam Cao.
2. Truyện thể hiện những mâu thuẫn cứ trở đi trở lại giằng xé nội tâm nhân vật Hộ. Đó là những mâu thuẫn gì ? Vì sao Hộ không giải quyết được những mâu thuẫn ấy ?
3. Nỗi đau tinh thần của Hộ là nỗi đau gì ? Trong khi thể hiện nỗi đau này của Hộ, Nam Cao không chỉ bộc lộ lòng cảm thương mà còn thể hiện niềm trân trọng đối với nhân vật của mình. Hãy phân tích để làm rõ điều đó.
4. Phân tích biệt tài miêu tả tâm lí nhân vật của Nam Cao trong một vài phần cụ thể (phần 1 hoặc phần 4).
5. Sự đan xen giữa những đoạn kể về hiện tại với những đoạn kể về quá khứ (theo hồi ức của nhân vật) trong truyện ngắn có tác dụng thế nào đối với việc tạo tính hàm súc và việc thể hiện tâm lí nhân vật ?
6. Có thể xem *Đời thừa* là truyện ngắn mang ý nghĩa tuyên ngôn nghệ thuật của Nam Cao. Đọc đoạn 1 và 3, chỉ ra và giải thích một số câu, đoạn tiêu biểu để làm rõ "tuyên ngôn" ấy.

BÀI TẬP NÂNG CAO

Ngôn ngữ *Đời thừa* đậm chất suy tư triết lí. Hãy tìm và phân tích một số biểu hiện cụ thể của đặc điểm này trong tác phẩm.